**Tiết 41,42 PHẦN 3. VIẾT**

**VIẾT BÀI VĂN NGHỊ LUẬN VỀ MỘT VẤN ĐỀ XÃ HỘI**

***(Hình thành lối sống tích cực trong xã hội hiện đại)***

**(01 tiết)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:**

- HS nêu được vấn đề thực sự có ý nghĩa, hướng đến việc hình thành lối sống tích cực trong xã hội hiện đại.

- HS từng bước hoàn thiện kĩ năng viết bài văn NLXH từng được rèn luyện qua nhiều bài học trước.

**2. Về năng lực:**

- Năng lực ngôn ngữ (sử dụng ngôn ngữ để tìm hiểu, trao đổi bài học theo yêu cầu của nhiệm vụ học tập);

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến bài viết.

**3. Về phẩm chất**:

- Sống tự chủ, tích cực, trách nhiệm, đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng.

- HS thể hiện được sự chủ động trong việc bàn luận về vấn đề; biết rút ra những ý nghĩa của vấn đề và kết nối vấn đề với những lựa chọn của bản thân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC, HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học:** Máy tính kết nối với TV/ màn chiếu, phiếu học tập.

**2. Học liệu:** SGK, SGV, một số tài liệu trên internet.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Tổ chức**

**2. Kiếm tra bài cũ:**

**3. Bài mới:**

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG (3 phút)**

**a**. **Mục tiêu**: Tạo cho học sinh tâm thế tiếp nhận chủ động, tích cực qua việc nhận biết các vấn đề, các hiện tượng của đời sống xã hội. Từ đó, có nhu cầu tìm hiểu, bước đầu hình thành nhận thức về lối sống tích cực và bày tỏ quan điểm cá nhân,

**b. Nội dung:**

GV sử dụng tranh ảnh về những hiện tượng quen thuộc trong đời sống theo 2 mặt tích cực và tiêu cực; yêu cầu HS nhận biết, đặt tên cho mỗi hình ảnh và nêu suy nghĩ của bản thân.

**c. Sản phẩm:**

**-** Tên gọi cho mỗi hình ảnh được HS nhận biết.

- Phần thuyết trình ngắn gọn của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS nhận biết các hình ảnh và đặt tên cho mỗi hình ảnh.  **B2. Thực hiện nhiệm vụ:**  2 nhóm HS tham gia trò chơi.  **B3. Báo cáo kết quả:** Đại diện 2 nhóm HS thuyết trình ngắn gọn về kết quả thực hiện.  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:** GV đánh giá chung và dẫn vào bài mới. | Kết quả nhận biết của nhóm HS. |

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Nội dung 1: Tìm hiểu các yêu cầu bài học (3 phút)**

**a**. **Mục tiêu**:

- Giúp HS nhận thức được yêu cầu cơ bản khi viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội theo định hướng: Hình thành lối sống tích cực trong xã hội hiện đại.

**b. Nội dung**

- Xác định được các yêu cầu cơ bản của kiểu bài nghị luận về một vấn đề xã hội theo định hướng: Hình thành lối sống tích cực trong xã hội hiện đại.

**c. Sản phẩm**

- Kết quả làm việc cá nhân của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm.  - Nêu ý nghĩa và sự cần thiết của kiểu bài viết?  - Trong các yêu cầu trình bày trong GSK, yêu cầu nào cho thấy đặc thù của kiểu bài này?  - Đâu là khó khăn mà kiểu bài viết đặt ra đối với em?  ***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ***  HS tự đọc phần yêu cầu của kiểu bài 4, so sánh với yêu cầu kiểu bài ở bài 3 và thảo luận trả lời câu hỏi.  ***Bước 3. Báo cáo***  HS làm việc theo nhóm và phát biểu trước lớp; HS các nhóm lắng nghe, nhận xét và phát biểu bổ sung.  ***Bước 4. Kết luận, nhận định***  - GV đánh giá qua phần trình bày của HS (thái độ làm việc, kĩ năng trình bày).  - GV chốt vấn đề**.** | **1/ Yêu cầu của kiểu bài:**  - Nêu được vấn đề thực sự có ý nghĩa, hướng tới việc hình thành lối sống tích cực trong XH hiện đại.  - Nêu rõ lí do lựa chọn và quan điểm cá nhân về vấn đề xã hội cần bàn luận.  - Chứng minh quan điểm của mình bằng hệ thống luận điểm chặt chẽ, hợp lí, sử dụng các lí lẽ thuyết phục và bằng chứng chính xác, đầy đủ.  - Biết sử dụng yếu tố biểu cảm để tăng sức thuyết phục của văn bản.  - Khẳng định ý nghĩa của vấn đề cần bàn luận. |

**Nội dung 2: Đọc và phân tích bài viết tham khảo (10 phút)**

**a. Mục tiêu:**

- HS có thể nhận diện được các bước triển khai văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội hướng tới hình thành lối sống tích cực trong xã hội hiện đại.

- Phát hiện ý, xử lí tốt hệ thống câu hỏi trong ngữ liệu.

**b. Nội dung**

- Xác định được nội dung vấn đề, các luận điểm cơ bản và cách triển khai vấn đề.

**c. Sản phẩm**

- Kết quả làm việc nhóm của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  GV yêu cầu HS đọc ngữ liệu và thảo luận cặp đôi:  - Xác định vấn đề được bàn luận trong bài viết và ý nghĩa của vấn đề đó đối với cuộc sống hiện đại ngày nay?  GV yêu cầu HS thảo luận nhóm:  - Nhóm 1, 2: Vấn đề đã được người viết triển khai bằng những luận điểm nào? Nhận xét về mạch lập luận của người viết?  - Nhóm 3, 4: Chỉ ra các yếu tố làm nên sức thuyết phục của văn bản và mức độ thuyết phục của các bằng chứng được người viết đưa ra?  GV kết hợp cho HS thảo luận một số lưu ý về kiểu bài.  ***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ***  - HS nhận phiếu học tập và thực hiện nhiệm vụ.  ***Bước 3. Thảo luận, trao đổi, báo cáo***  Học sinh làm việc nhóm, viết ra PHT, đại diện nhóm phát biểu trước lớp; HS còn lại lắng nghe, nhận xét và phát biểu bổ sung.  ***Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện:***  - GV đánh giá qua phần trình bày của học sinh (Thái độ làm việc, kĩ năng trình bày).  - Học sinh đánh giá từ phần trình bày của bạn trong lớp và bổ sung ý kiến.  ***Giáo viên chốt vấn đề.*** | **2.Đọc hiểu ngữ liệu “ *Cư dân của hành tinh”.***  **a. Vấn đề bàn luận:** Thái độ tích cực của mỗi người với thế giới mình đang sống.  -> Ý nghĩa của vấn đề:  **b. Các luận điểm chính:**  (đã được định hướng trong thẻ đọc)  -> Nhận xét mạch lập luận của tác giả:  - Lập luận từ cụ thể đến bao quát, từ vấn đề có tính chất cá nhân đến quốc gia, dân tộc, nhân loại.  Cụ thể: Tác giả đặt vấn đề: mỗi người trong chúng ta là một “cư dân của hành tinh” -> dùng lí lẽ và dẫn chứng để chứng minh khi đặt mỗi cá nhân trong các mối quan hệ, từ nhiều góc nhìn (lịch sử, xã hội, đạo đức). Từ đó, người viết nhận thức sâu sắc về cách ứng xử tích cực của con người với Thế giới.  **c. Các yếu tố làm nên sức thuyết phục của bài viết:**  - Mạch lập luận khoa học, rõ ràng, mạch lạc.  - Kết hợp lí lẽ thuyết phục và dẫn chứng chính xác, gần gũi, phù hợp.  - Nêu được ý kiến về vấn đề bàn luận từ nhiều góc nhìn khác nhau.  - Giọng điệu bàn luận có tính chất đối thoại.  - Vấn đề đặt ra có ý nghĩa thiết thực với mỗi cá nhân trong thời điểm hiện tại. |

**HOẠT ĐỘNG 3: THỰC HÀNH VIẾT (15 phút)**

**a. Mục tiêu:**

- Giúp HS vận dụng kiến thức vào thực hành.

- Rèn kĩ năng tìm ý, lập dàn ý và viết bài văn.

**b. Nội dung**

- GV yêu cầu HS làm việc cặp đôi: tìm hiểu 4 bước theo gợi ý trong SGK, ghi lại những thắc mắc và trao đổi chung về quy trình viết bài.

- Lựa chọn đề tài.

- Tìm ý, lập dàn ý bài viết nghị luận về một vấn đề xã hội (hình thành lối sống tích cực)

**c. Sản phẩm**

- Kết quả làm việc cá nhân/ nhóm của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Nội dung 1: Chuẩn bị viết**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ.**  GV khuyến khích HS lựa chọn đề tài viết từ những vấn đề mình quan tâm, từ những nảy sinh trong hoàn cảnh sống đặt ra vấn đề: cần lựa chọn và hình thành lối sống tích cực. Sau đó hãy lựa chọn 1 nhan đề phù hợp cho bài viết.  **B2. Thực hiện nhiệm vụ:**  HS làm việc cá nhân, ghi lại những vấn đề lựa chọn. Sau đó chia sẻ với bạn bè, chọn nhan đề cho bài viết.  **B3. Báo cáo thảo luận:**  HS chia sẻ sự lựa chọn và quyết định của bản thân  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  GV đánh giá và kết luận chung. | **3. Thực hành viết**  Một số đề tài gợi ý trong SGK:  ***- Giới trẻ tự bảo vệ mình trước hiểm hoạ ma tuý.***  ***- Sự cần thiết của việc học ngoại ngữ.*** |

**Nội dung 2: Tìm ý, lập dàn ý**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  GV yêu cầu HS dựa vào câu hỏi gợi dẫn trong SGK để tìm ý và lập dàn ý cho 1 đề mẫu; ghi vào PHT.  ***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ***  - Học sinh: Làm việc nhóm, hoàn thành vào PHT.  ***Bước 3. Thảo luận, trao đổi, báo cáo***  Đại diện nhóm phát biểu trước lớp; học sinh còn lại lắng nghe, nhận xét và phát biểu bổ sung.  ***Bước 4. Kết luận, nhận định***  - Giáo viên đánh giá qua phần trình bày của học sinh (Thái độ làm việc, kĩ năng trình bày).  - Học sinh đánh giá từ phần trình bày của bạn trong lớp và bổ sung ý kiến.  ***Giáo viên chốt vấn đề*** | ***Đề bài: Giới trẻ tự bảo vệ mình trước hiểm hoạ ma tuý.***  **1. Tìm ý:**  **2. Lập dàn ý**  **a. MB:** Nêu vấn đề cần bàn luận, hướng bàn luận và ý nghĩa chung của vấn đề.  *Chú ý: Nêu ngắn gọn; nêu trực tiếp/ gián tiếp.*  *(Xã hội ngày càng phát triển kéo theo nhiều hệ luỵ đối với đời sống, trong đó vấn đề đáng báo động đối với tuổi trẻ hiện nay là sự xâm nhập của các tệ nạn xã hội, đặc biệt là hiểm hoạ ma tuý. Vậy tuổi trẻ cần làm gì để tự bảo vệ mình trước hiểm hoạ ma tuý?)*  **b. TB:**  **+ Khái quát hoàn cảnh đời sống làm nảy sinh vấn đề.**  *(- Thực tế, không ít bạn trẻ hiện nay vẫn còn rất mơ hồ về sự nguy hại của ma tuý, nhất là ma tuý tổng hợp, coi đó đơn thuần chỉ là các chất kích thích, có thể dùng chúng như một trò chơi, nên đã mắc nghiện.*  *- Có thể dùng những số liệu cụ thể để chứng minh.)*  **+ Phân tích lần lượt từng khía cạnh vấn đề với những lí lẽ và bằng chứng phù hợp.**  *(- Phân tích những tác động xấu của ma tuý đối với bản thân tuổi trẻ, gia đình- nhà trường- xã hội ở các góc độ: sức khoẻ, tinh thần, kinh tế, các mối quan hệ...*  *- Dùng dẫn chứng để chứng minh )*  **+ Làm rõ sự cần thiết phải nhận thức đầy đủ về vấn đề**  *(Nêu rõ biện pháp tự bảo vệ bản thân trước hiểm hoạ ma tuý)*  **+ Nêu trải nghiệm của bản thân với vấn đề (nếu có)**  **+ Nêu phản đề** *(nêu ý kiến/ quan điểm trái chiều rồi dùng lí lẽ và bằng chứng để phản bác lại)*  **c. KB: Khẳng định ý nghĩa của vấn đề** |

**Nội dung 3: Viết, chỉnh sửa, hoàn thiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  GV giao đề bài cho HS thực hiện bài viết ở nhà.  **B2. Thực hiện nhiệm vụ:**  HS ghi đề bài về nhà | **Đề bài:**  - Giới trẻ tự bảo vệ mình trước hiểm hoạ ma tuý.  - Sự cần thiết của việc học ngoại ngữ. |

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG (10 phút)**

**a. Mục tiêu:**

- Giúp HS vận dụng kiến thức vào thực hành.

- Rèn kĩ năng viết đoạn văn.

**b. Nội dung**

- GV yêu cầu HS viết 01 đoạn văn tuỳ chọn trong dàn ý đã xây dựng ở phần Lập dàn ý.

- HS làm việc cá nhân theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm**

- Đoạn văn triển khai 1 ý trong dàn bài.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ.**  GV yêu cầu HS viết 01 đoạn văn tuỳ chọn trong dàn ý  **B2. Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS làm việc cá nhân theo yêu cầu của GV  **B3. Báo cáo thảo luận.**  - HS đổi bài cho nhau để cùng sửa chữa.  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  GV đánh giá và kết luận chung. | **Đoạn văn của HS.** |

**3. Củng cố:** GV củng cố quy trình viết bài bằng sơ đồ tư duy.

**4. Hướng dẫn về nhà:**

- GV lưu ý HS xem kĩ quy trình viết bài trước khi viết bài ở nhà.

- GV lưu ý HS hạn nộp bài.

- Chuẩn bị nội dung cho tiết Nói và nghe (sử dụng bài viết)

**PHẦN 4: NÓI VÀ NGHE**

**Tiết 43. THẢO LUẬN VỀ MỘT VẤN ĐỀ TRONG ĐỜI SỐNG**

**(** Hình thành lối sống tích cực trong xã hội hiện đại)

*Thời gian thực hiện: 01 tiết*

**I. MỤC TIÊU**

**1.Kiến thức:**

**-** Học sinh hiểu được sự cần thiết của việc trao đổi, thảo luận về một vấn đề nào đó

trong đời sống.

- Chọn được vấn đề thảo luận có ý nghĩa gần gũi với trải nghiệm của tuổi trẻ học đường

**2. Năng lực**

+ Năng lực thu thập thông tin có liên quan đến bài học.

+ Năng lực hợp tác khi trao đổi thảo luận, hoàn thành các bài tập.

+ Năng lực tiếp thu tri thức, kĩ năng của kiểu bài để hoàn thành các yêu cầu của bài tập.

**3. Phẩm chất**

- Tôn trọng người đối thoại để tìm được tiếng nói chung trong cuộc thảo luận.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học**

- Giáo án;

- Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi;

- Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp;

- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà.

**2. Học liệu:** SGV, SGK, SBT Ngữ văn 11, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

***HS chuẩn bị bài nói theo chủ đề định hướng chuẩn bị nói mà giáo viên yêu cầu:***

***-****,Sự cần thiết của việc học ngoại ngữ, Đấu tranh bình đẳng giới, Giới trẻ tự bảo vệ mình trước hiểm hoạ ma tuý****.***

GV cho HS lựa chọn chủ đề thảo luận, GV chia HS thành (2 đội) và 1 nhóm Chuyên gia (MC, bản word chương trình Tranh biện)

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1.Tổ chức**

**2. Kiểm tra bài cũ:**

**3. Bài mới:**

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b. Nội dung:** Giáo viên cho học sinh xem video và phát vấn: em có nhận xét gì sau khi xem xong video trên?

**c. Sản phẩm:** Học sinh xem video và trả lời câu hỏi. Trong cuộc sống có nhiều vấn đề chúng ta cần phải thảo luận, trao đổi với nhau. Người nói phải nói đúng chủ đề, tôn trọng người nghe...; người nghe phải chú ý...

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM CẦN ĐẠT** |
| Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**Giáo viên cho học sinh xem video** [**https://youtu.be/GMX5us8yQko**](https://youtu.be/GMX5us8yQko)**: NGƯỢC ĐỜI THÍ SINH THÍCH LỚN TIẾNG VỚI BGK VÀ CÁI KẾT**  GV phát vấn: **em có nhận xét gì sau khi xem xong video trên?**  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  HS suy nghĩ, thảo luận, trình bày quan điểm  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  HS trình bày quan điểm  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới. | Trong cuộc sống có nhiều vấn đề chúng ta cần phải thảo luận, trao đổi với nhau. Người nói phải nói đúng chủ đề, tôn trọng người nghe...; người nghe phải chú ý lĩnh hội và tôn trọng người nói..... |

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Nội dung 1. CHUẨN BỊ THẢO LUẬN**

**a. Mục tiêu:**

- HS nắm được các yêu cầu, mục đích, chủ đề thảo luận về một vấn đề trong xã hội: Hình thành lối sống tích cực trong xã hội hiện đại.

- HS biết tôn trọng ý kiến, quan điểm của cá nhân trước cuộc sống, chấp nhận sự khác biệt tích cực..

- Biết cách thảo luận và trình bày ý kiến

**b. Nội dung:**

- HS làm việc cá nhân

- Giáo viên hướng dẫn HS thực hiện và trình bày

**c. Sản phẩm học tập:**

**- Kết quả làm việc của HS**

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM CẦN ĐẠT** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  -GV chia lớp thành 2 nhóm và tổ chức bốc thăm cho nhóm của mình một trong các đề tài được đề xuất ở phần viết:  +GV phát vấn: **Em phải chuẩn bị gì khi nói và khi nghe?**  - Các nhóm thảo luận đề tài của mình qua các nội dung: Đề tài, tìm ý, sắp xếp ý, xác định từ ngữ then chốt.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS làm việc nhóm để thống nhất đề tài, vấn đề.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  **-** HS trình bày vấn đề theo yêu cầu của giáo viên  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**  GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **I. Chuẩn bị nói và nghe**  **1. Chuẩn bị nói:**  **a. Lựa chọn đề tài**  - Giới trẻ tự bảo vệ mình trước hiểm hoạ ma tuý.  - Sự cần thiết của việc học ngoại ngữ.  **b. Tìm ý, sắp xếp các ý.**  **c. Xác định những từ ngữ then chốt**  - Có thể sử dụng các cụm từ phù hợp với kiểu bài nói như: Tôi cho rằng…; Với lối sống này có nhiều cách hiểu; Theo cá nhân tôi; Với cách tiếp cận khác ta có thể thấy; có thể khẳng định rằng..  **2. Chuẩn bị nghe**  - Khi nghe thảo luận về một vấn đề trong đời sống (tranh luận, phản biện) người nghe cần tìm hiểu các thông tin cơ bản, đề tài được nêu xung quanh vấn đề thảo luận  - Ghi lại các ý cơ bản của bài thảo luận, đặc biệt là quan điểm cá nhân của người nói.  - Khi cẩn tham gia thảo luận, bàn bạc phản biện để cùng đi đến cách hiểu thỏa đáng, thống nhất về vấn đề. |

**Nội dung 2: THỰC HÀNH NÓI, NGHE**

**a. Mục tiêu:**

- HS nắm được các yêu cầu, mục đích, chủ đề thảo luận về một vấn đề trong xã hội: Hình thành lối sống tích cực trong xã hội hiện đại.

- HS biết tôn trọng ý kiến, quan điểm của cá nhân trước cuộc sống, chấp nhận sự khác biệt tích cực..

- Biết cách thảo luận và trình bày ý kiến

**b. Nội dung:**

- Học sinh thảo luận, trình bày, tranh luận về đề tài: **Giới trẻ tự bảo vệ mình trước hiểm hoạ ma tuý.**

**c. Sản phẩm học tập:**

**-** Hs trình bày sản phẩm theo đề cương đã chuẩn bị

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM CẦN ĐẠT** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 3 nhóm:  Nhóm 1: Trình bày suy nghĩ của anh chị về vấn đề: **Giới trẻ tự bảo vệ mình trước hiểm hoạ ma tuý.**  Nhóm 2: Lắng nghe và chuẩn bị câu hỏi thảo luận  Nhóm 3: Nhóm chuyên gia: Xây dựng tiêu chí chấm điểm cho phần tranh biện (nộp trước cho giáo viên bộ môn Điều chỉnh góp ý gửi đến cho các nhóm trước tiết học)  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS chuẩn bị bài nói và chú ý lắng nghe  - Những thành viên còn lại giữ vai trò là người nghe khán giả có thể hỗ trợ các thành viên trong nhóm của mình (nếu cần)  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện**  -Học sinh đại diện nhóm 1 lên thực hiện bài nói được giao. Còn nhóm 2 lắng nghe góp ý, phản biện  Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:  -GV tổ chức nhận xét, đánh giá bài nói – nghe của học sinh, bổ sung, chốt lại vấn đề. | **II. THẢO LUẬN (NÓI – NGHE)**  **1.Người nói**  - Kính thưa thầy cô và các bạn. Em tên là A, hôm nay em rất vui khi được đại diện cho các bạn nhóm 1 lên trình bày về vấn đề vô cùng cần thiết đối với các bạn trẻ hiện nay đó là: Giới trẻ tự bảo vệ mình trước hiểm hoạ ma tuý.  - Như các bạn đã biết, cuộc sống càng phát triển, càng có nhiều cám dỗ. Nếu ta không có lập trường vững vàng và sự hiểu biết chắc chắn sẽ bị những thói hư tật xấu như nghiện ma túy, lôi kéo, hủy hoại.  - Thực tế, nhiều bạn trẻ hiện nay vẫn còn rất mơ hồ về tác hại khủng khiếp của ma tuý, nhất là ma tuý tổng hợp. Các bạn ấy nghĩ đơn thuần nó chỉ là các chất kích thích không gây hại, có thể dùng chúng như một trò chơi giải trí rồi nghiện lúc nào không hay.  -Theo tôi có nhiều nguyên nhân dẫn đến con đườn nghiện ma túy ở giới trẻ. Trước hết là do ý thức chủ quan, sự thiếu hiểu biết của giới trẻ về tác hại của ma túy. Thứ hai do lối sống buôn thả, thích thể hiện, chứng tỏ mình là người sành điệu, chịu chơi. Thứ ba cũng có thể do yếu tố gia đình, ba mẹ hay cãi nhau, chỉ lo lắng làm ăn ít quan tâm đến con cái nên dẫn đến tâm lí chán nản dễ bị bạn bè lôi kéo rủ rê dẫn đến nghiện ngập…  - Có thể thấy nghiện ma túy đã để lại tác hại lớn cho con người. Nếu không quyết tâm cai sẽ dẫn tới nghiện ngập, học hành sa sút, mất dần hết lí trí, dễ bị kẻ xấu lợi dụng lôi kéo… . Ngoài ra còn dẫn tới khó thở, xốc thuốc, trào bọt mép, ngất , suy tim, làm suy giảm hệ thống miễn dịch, thậm chí dẫn đến chết người, hay các căn bệnh nguy hiểm như ung thư vòm họng và ung thư phổi….Từ đó ta thấy, ma túy không mang lại lợi ích cho con người mà để lại hậu quả vô cùng nghiêm trọng.  *- Cá nhân tôi cho rằng trước xã hội nhiều cặm bẫy này, giới trẻ cần phải biết tự bảo vệ mình trước hiểm họa ma túy*  +Thứ nhất cần phải tìm hiểu về tác hại của ma túy, các nguyên nhân thường dẫn đến sử dụng ma túy và nói cho các bạn khác cùng biết.  + Thứ 2 phải có ý thức cảnh giác về các tình huống nguy cơ dẫn đến sử dụng ma túy  + Thứ 3, kiên quyết cự tuyệt sự rủ rê của bạn bè, không hút, hít, tiêm chích, thử bất kỳ loại ma túy.  + Thứ 4, từ chối không tham gia tàng trữ, vận chuyển, buôn bán ma túy.  + Thứ 5 báo cho người có trách nhiệm về những hiện tượng buôn bán sử dụng ma túy  + Cuối cùng tôi muốn nói với các bạn: Chúng ta hãy tỉnh táo, bản lĩnh để tránh xa ma túy các bạn nhé.  - Đã có nhiều bạn trẻ không tỉnh táo, bị người xấu lợi dụng đẩy vào con đường nghiện ngập, tù tội. Tuy nhiên không phải bạn trẻ nào cũng để cho kẻ xấu lôi kéo. …  - Tôi luôn tin rằng: Nếu các bạn trẻ ai cũng có niềm tin, ý chí, quyết tâm sẽ xóa bỏ được hoàn toàn ma úy….  **2. Người nghe**  - Lắng nghe theo dõi người nói  - Ghi chép những ý kiến phát biểu độc đáo, hoặc những ý kiến mình không đồng tình với người nói cần trao đổi thêm.  - Thể hiện sự tôn trọng người nói, tạo điều kiện cho người nói thể hiện tốt nhất ý kiến của mình.  - Chuẩn bị ý kiến để góp ý, thảo luận với người nói. |

**Nội dung 3: TRAO ĐỔI, ĐÁNH GIÁ, RÚT KINH NGHIỆM**

**a. Mục tiêu:** Nắm được tiêu chí đánh giá bài nói và đưa ra được nhận xét về bài nói.

**b. Nội dung:** Học sinh sử dụng phiếu đánh giá theo tiêu chí để đánh giá bài nói của bạn.

**c. Sản phẩm học tập:** Học sinh hoàn thiện phiếu đánh giá theo tiêu chí.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM CẦN ĐẠT** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  Nhóm chuyên gia và các thành viên trong hội đồng giám khảo tổ chức nhận xét đánh giá về phần trình bày của các nhóm (Phiếu học tập 1)  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  GV yêu cầu nhận xét sự trình bày của các nhóm theo bảng  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  GVgọi học sinh trình bày kết quảđánh giá  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**  GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | Hs chú ý lắng nghe và thực hiện yêu cầu theo phiêu học tập số 1 |

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học

**b. Nội dung:** Gv nêu câu hỏi luyện tập: Em học được những kĩ năng gì sau bài học này?

**c. Sản phẩm học tập:** Kĩ năng: sử dụng ngôn ngữ, giải quyết vấn đề, tổ chức VB...bản thân tự tin, hứng thú khi được bày tỏ quan điểm...

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM CẦN ĐẠT** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV nêu câu hỏi yêu cầu hs trả lời: Em học được những kĩ năng gì sau bài học này?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  HS trình bày quan điểm  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  GVgọi học sinh trình bày  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**  GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | Đoạn văn của học sinh |

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG (GIAO VỀ NHÀ)**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để viết đoạn văn

**c. Sản phẩm học tập:** đoạn văn của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM CẦN ĐẠT** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV chuyển giao nhiệm vụ: Hãy chọn viết về một đề tài xã hội mà bạn đang quan tâm. Dựa vào bài viết này để lập dàn ý cho một bài thuyết trình và tập thuyết trình trên cơ sở dàn ý đó; Hoàn thành bài tập khác trong SKG  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  - HS thực hiện nhiệm vụ (Ở nhà)  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  **-** HS hoàn thành bài làm, chỉnh sửa  - Giáo viên khuyến khích học sinh quay video phần trình bày bài nói và gửi cho giáo viên.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét, đánh giá ý thức làm bài của học sinh trong giờ học sau | Hoàn thành bài tập ở nhà và nộp vào buổi học sau |

**DẶN DÒ**

* **Làm bài tập giáo viên giao**
* **Chuẩn bị bài mới: Thực hành đọc (tự đọc có hướng dẫn): Nàng Ờm nhắn nhủ**

**PHỤ LỤC**

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Nội dung đánh giá** | **Kết quả** |  |
|  |  | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1 | Nêu được vấn đề xã hội (hình thành lối sống tích cực trong xã hội hiện đại) để thảo luận (lí do, mục đích chọn vấn đề) |  |  |
| 2 | Thể hiện được quan điểm nhìn nhận vấn đề xã hội (lối sống tích cực) mà bản thân lựa chọn |  |  |
| 3 | Nắm bắt được chính xác những ý kiến đánh giá khác vấn đề được đặt ra. Xác định được những điểm đồng thuận giữa các ý kiến |  |  |
| 4 | Biết sử dụng hiệu quả các phương tiện phi ngôn ngữ, điều chỉnh nội dung, giọng nói phù hợp. |  |  |
| 5 | Tạo được không khí đối thoại thoải mái, bình đẳng |  |  |
| 6 | Gợi mở được những vấn đề mới cần tìm hiểu tiếp |  |  |